

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘ ĐỨC  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ - ST  
Ngày 08/02/2018.  
“V/v Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Thanh Trương;  
2/ Ông Lê Duy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nguyễn Trọng Thành là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 08/02/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2017/TLST – HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST- HNGĐ, ngày 16/01/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2018/QĐST – HNGĐ, ngày 29/01/2018 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Như Y

Địa chỉ: 178 T, tổ 39, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

**- Bị đơn:** Anh Lê Quang Đ

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

(Anh Đ có mặt tại phiên tòa, chị Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2017 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Lê Thị Như Y trình bày:*

Chị và anh Lê Quang Đ kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Sau kết hôn, vợ chồng chị sống tại thành phố Đà Nẵng, nhưng vì điều kiện kinh tế nên vợ chồng chị chuyển về tỉnh Quảng Ngãi sinh sống. Đến tháng 4/2017 giữa vợ chồng chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, anh Đ ghen tuông nên có hành vi đánh đập và uy hiếp tinh thần của chị, hiện nay chị đã về nhà ba mẹ đẻ tại thành phố Đà Nẵng để sinh sống. Tuy nhiên, sau khi chị về nhà ba mẹ đẻ ở thì anh Đ lại ra nhà để quấy phá,

công an phường đã mời anh Đ lên làm việc và phát hiện anh Điệp có sử dụng ma túy nên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nay, chị không còn tình cảm với anh Đ, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M cho chị được ly hôn với anh Lê Quang Đ.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

*Tại bản tự khai ngày 26/12/2017, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa bị đơn anh Lê Quang Đ trình bày:*

Anh và chị Lê Thị Như Y kết hôn vào ngày 22/12/2015, có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng anh chị sống tại thành phố Đà Nẵng gần 01 năm rồi sau đó chuyển về tỉnh Quảng Ngãi làm ăn, sinh sống. Quá trình vợ chồng chung sống có hạnh phúc nhưng sau đó giữa vợ chồng hay cãi vã, nguyên nhân là do công việc của anh thường phải đi đêm, vợ chồng còn kinh doanh quán cafe, bi-a, có nhiều khách đến chơi hay nhìn vợ anh nên anh ghen và có đánh chị Y, chị Y bỏ về nhà ba mẹ đẻ ở Đà Nẵng, khi vợ bỏ đi, anh có ra tìm vợ về nhưng ba vợ anh không cho gặp mà còn báo công an, công an phường mời anh lên làm việc và anh bị xử phạt vi phạm hành chính vì sử dụng trái phép chất ma túy. Nay chị Y yêu cầu ly hôn anh, anh đồng ý.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Đ thống nhất như lời trình bày của chị Y.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Về tố tụng:** Ngày 01/02/2018 chị Lê Thị Như Y có đơn Đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Y.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về hôn nhân:** Chị Lê Thị Như Y và anh Lê Quang Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng vào năm 2015. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh Đ là hợp pháp.

Thời gian sống chung vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh Đ thừa nhận vì ghen nên có hành vi đánh chị Y dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn của anh chị là có nhưng cả hai không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, nay chị Y yêu cầu ly hôn anh Đ, anh Đ đồng ý. Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y và anh Đ là đúng với tình trạng hôn nhân thực tế và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

**[2] Về con chung:** Không có

**[3] Về tài sản chung:** Không có

**[4] Về nợ chung:** Không có.

**[5] Về án phí:** Căn cứ Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; chị Y phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 235, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**[1] Về hôn nhân:** Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y và anh Đ. Chị Lê Thị Như Y được ly hôn anh Lê Quang Đ

**[2] Về con chung:** Không có.

**[3] Về tài sản chung:** Không có.

**[4] Về nợ chung:** Không có.

**[5] Về án phí:** Chị Lê Thị Như Y phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000922 ngày 15/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các đương sự;
- UBND quận S, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Bích Vân**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Duy      Nguyễn Thanh Trương**

**Nguyễn Thị Bích Vân**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**











